

BÀI TUYÊN TRUYỀN PHÁO NỔ

Trong những năm qua, các hành vi về sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt các loại pháo nổ trái phép vào các dịp trước, trong và sau tết Nguyên đán đã gây nhiều ảnh hưởng xấu đến đời sống và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của đất nước.

Ngày 27/11/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 137/2020/NĐ-CP về quản lý, sử dụng pháo (gọi tắt là Nghị định 137), có hiệu lực thi hành từ ngày 11/01/2021, thay thế Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo. Nghị định 137/2020/NĐ-CP quy định một số điểm mới phù hợp tình hình thực tế trong công tác quản lý Nhà nước và đấu tranh phòng, chống hành vi vi phạm về pháo; người dân cần hiểu đúng, nắm rõ những quy định để tránh vi phạm pháp luật.

Nghị định 137/2020/NĐ-CP có nhiều điểm mới so với Nghị định số 36/2009/NĐ-CP. Trong đó, Nghị định 137/2020/NĐ-CP cho phép cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ sẽ được sử dụng pháo hoa trong dịp lễ, tết, sinh nhật, cưới hỏi, hội nghị, khai trương, ngày kỷ niệm và trong hoạt động văn hóa nghệ thuật. Hiện nay, một bộ phận người dân khi tiếp cận thông tin liên quan đến Nghị định 137/2020/NĐ-CP đã hiểu chưa đúng các quy định cho phép đốt pháo hoa đồng nghĩa với việc được đốt tất cả các loại pháo (*bao gồm cả pháo hoa nổ*). Việc hiểu sai bản chất của Nghị định 137/2020/NĐ - CP sẽ vô tình dẫn tới vi phạm có thể bị xử lý hình sự.

1. Tại Điều 5 của Nghị định 137 quy định các hành vi bị nghiêm cấm, gồm:

1.1. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ; trừ trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, cung cấp, vận chuyển, sử dụng pháo hoa nổ theo quy định tại Nghị định này.

1.2. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo hoa, thuốc pháo.

1.3. Mang pháo, thuốc pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ.

1.4. Lợi dụng, lạm dụng việc sử dụng pháo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

1.5. Trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép; vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy pháo không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

1.6. Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép về pháo.

1.7. Giao pháo hoa nổ, thuốc pháo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định.

1.8. Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện cách thức chế tạo, sản xuất, sử dụng trái phép pháo dưới mọi hình thức.

1.9. Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo, thuốc pháo.

2. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, trong đó quy định mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm liên quan đến sản xuất, mua bán và đốt pháo tùy theo tính chất, mức độ, người có hành vi vi phạm sẽ bị xử lý như sau:

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi: Trao đổi, cho, tặng, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố vũ khí, công cụ hỗ trợ, pháo hoa nổ, pháo hoa nhập lậu hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép; chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ hoặc phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; Sử dụng các loại pháo, thuốc pháo trái phép; Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi: Vận chuyển, tàng trữ trái phép pháo, thuốc pháo hoặc nguyên liệu, phụ kiện để sản xuất pháo; Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện trái phép cách thức chế tạo, sản xuất, sửa chữa hoặc sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo dưới mọi hình thức. Hình thức xử phạt bổ sung: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính.

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi: Mang trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc mang vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ.

Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm nêu trên thì mức phạt tiền gấp 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

(Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP).

3. Đối với hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự như sau:

Điều 190 Luật hình sự quy định.

1. Người nào thực hiện hành vi Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Người nào thực hiện hành vi Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

3. Người nào thực hiện hành vi Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 120 kilôgam trở lên thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm.

Điều 191 Luật hình sự quy định.

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Người nào tàng trữ, vận chuyển Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

3. Người nào tàng trữ, vận chuyển Pháo nổ 120 kilôgam trở lên thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Nghiêm túc thực hiện các quy định về phòng chống các loại pháo, vũ khí, vật liệu nổ là góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội, vì bình yên và hạnh phúc của nhân dân, xây dựng đời sống văn hoá, mừng Đảng, mừng xuân, đón mừng năm mới vui tươi, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm./.
